

Số: 106 /PGDĐT

Về việc hướng dẫn công tác xét thi đua,
khen thưởng năm học
2016 - 2017

Châu Thành, ngày 04 tháng 5 năm 2017

Kính gửi:

- Hiệu trưởng Trường Mầm non;
- Hiệu trưởng Trường Tiểu học;
- Hiệu trưởng Trường Trung học cơ sở, PT DTNT-THCS.

Căn cứ Luật thi đua khen thưởng và các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua khen thưởng của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua khen thưởng, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013 (sau đây gọi tắt là Thông tư 07 của Bộ Nội vụ);

Căn cứ Thông tư số 35/2015/TT-BGDDT ngày 31/12/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong ngành Giáo dục (sau đây gọi tắt là Thông tư 35 của Bộ Giáo dục và Đào tạo);

Căn cứ Quyết định số 12/2015/QĐ-UBND ngày 07/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn tỉnh Trà Vinh (sau đây gọi tắt là Quyết định 12 của UBND tỉnh);

Căn cứ Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn huyện Châu Thành (sau đây gọi tắt là Quyết định 01 của UBND huyện);

Căn cứ kế hoạch số 44/KH.PGDĐT ngày 07/9/2015 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về phát động phong trào thi đua yêu nước năm học 2016 - 2017;

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện hướng dẫn việc xét thi đua - khen thưởng năm học 2016 - 2017 trong ngành giáo dục như sau:

I. DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THEO NĂM HỌC:

1. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với cá nhân:

1.1. Danh hiệu Lao động tiên tiến:

1.1.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Điều 5, Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 65 của Chính phủ);

- Khoản 1, Điều 10 Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh.
- Khoản 1, Điều 10 Quyết định số 01 của UBND huyện Châu Thành

1.1.2. Điều kiện để xét công nhận:

- Có đăng ký danh hiệu thi đua từ Lao động tiên tiến trở lên.
- Được thủ trưởng đơn vị công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt năng suất và chất lượng cao.

- Lưu ý: Khoản 3, Điều 10 Quyết định 01 của UBND huyện Châu Thành qui định (những trường hợp sau đây vẫn được xem xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”):

a. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế (quy định có giấy xác nhận của bệnh viện trở lên) thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

d. Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

+ Khoản 6, Điều 5, Nghị định 65 quy định **không xét tặng** danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ tiên tiến” đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

+ Khoản 1, Điều 10 Quyết định số 12 của UBND tỉnh quy định: các trường hợp được cử đi đào tạo theo hệ vừa học vừa làm thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

+ Điểm a, Khoản 1, Điều 11 Quyết định số 12 của UBND tỉnh quy định: Những cá nhân đạt các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định được xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”, **không quy định tỷ lệ**.

1.2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở:

1.2.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Điều 4, Nghị định số 65 của Chính phủ;
- Điều 5 Thông tư số 07 của Bộ Nội vụ;
- Khoản 3, Điều 10 Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Điều 11, Quyết định số 01 của UBND huyện Châu Thành.

1.2.2. Điều kiện để xét công nhận:

- Có đăng ký đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở trở lên;
- Đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;
- Có sáng kiến là giải pháp để tăng hiệu quả công tác được Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc UBND huyện công nhận;
- Được Thủ trưởng đơn vị công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Lưu ý:

+ Khoản 2, Điều 10 Thông tư số 35 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và đã được UBND tỉnh chấp thuận tại công văn số 734/UBND-TH ngày 14/3/2016:

Cá nhân đạt một trong các thành tích quy định tại Khoản 2, Điều 11 Thông tư số 35 hoặc đạt một trong các thành tích sau được tính là sáng kiến áp dụng xét, công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:

a. Giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên; giáo viên trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên cấp tỉnh đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên;

b. Giáo viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 học sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi cấp tỉnh. Riêng giáo viên công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hướng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có học sinh đạt giải trong các kỳ thi cấp huyện trở lên;

c. Giáo viên, giảng viên là tác giả chính bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế;

d. Công chức, viên chức và người lao động tham gia soạn thảo đề án, dự án, quy chế của đơn vị đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền.

+ Khoản 4, Điều 10 Thông tư số 35 của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Chỉ xét chọn không quá **15%** tổng số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến của đơn vị, trong đó bảo đảm không quá **1/3** là cán bộ quản lý, nếu có số dư thì được làm tròn lên.

+ Khoản 3, Điều 10 Thông tư số 35 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định: Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đạt các tiêu chuẩn quy định tại Khoản 1 Điều này và đơn vị do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.

+ Điểm b, Khoản 1, Điều 11 Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh: “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: Tỷ lệ xét chọn không quá 15% trên tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của cơ quan, đơn vị và phải đạt từ 70% trở lên số phiếu đồng ý của Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở.

1.3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua tỉnh:

1.3.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Khoản 4, điều 10 Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Điều 12 Quyết định số 01 của UBND huyện Châu Thành.

1.3.2. Điều kiện để xét công nhận:

- Có đăng ký danh hiệu Chiến sĩ thi đua tỉnh trở lên;
- Đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” trong 3 năm học liền: 2014-2015, 2015-2016, 2016-2017;
- Có sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu khoa học được Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp tỉnh công nhận.

- Lưu ý:

+ Điểm c, Khoản 1, Điều 11 Quyết định số 12 của UBND tỉnh quy định: Những cá nhân đạt các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định được xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua tỉnh”, không quy định tỷ lệ, nhưng phải đạt từ 90% trở lên số phiếu đồng ý của các Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh.

+ Khoản 2, điều 11 Thông tư số 35 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và đã được UBND tỉnh chấp thuận tại công văn số 734/UBND-TH ngày 14/3/2016:

Một số thành tích được tính là sáng kiến áp dụng khi xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh:

- a. Tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền;
- b. Giáo viên, giảng viên trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng được 01 học sinh, sinh viên đạt một trong các giải nhất, nhì, ba hoặc Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;
- c. Tham gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã được nghiệm thu;
- d. Giáo viên, giảng viên đạt giải nhất, nhì, ba trong các hội thi do cấp tỉnh, Bộ tổ chức.

1.4. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc:

1.4.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Điều 3, Nghị định số 65 của Chính phủ;
- Điều 4, Thông tư số 07 của Bộ Nội vụ;
- Khoản 5, Điều 10 Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Điều 13, Quyết 01 của UBND huyện Châu Thành.

1.4.2. Điều kiện để xét công nhận:

- Có đăng ký danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc;
- Liên tiếp hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua tỉnh;
- Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc;
- Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được phong tặng sau năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh lần thứ hai.

1.5. Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Chủ tịch UBND tỉnh:

1.5.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Điều 24, Nghị định số 65 của Chính phủ;
- Khoản 1, Điều 13, Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Khoản 1, Điều 23, Quyết định 01 của UBND huyện Châu Thành.

1.5.2. Điều kiện để xét công nhận:

- Là những cá nhân có thành tích nổi trội của đơn vị, của ngành Giáo dục trong huyện, tỉnh;

- Hai năm học liên tục: 2015 - 2016 và 2016 - 2017 được Thủ trưởng đơn vị công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 02 sáng kiến được Hội đồng sáng kiến huyện công nhận.

- Năm học 2015-2016 chưa được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

- Điều 4, Quyết định số 12 của UBND tỉnh quy định: Không xét khen thưởng đối với người đứng đầu đơn vị, Bí thư Đảng bộ, chi bộ, cấp phó phụ trách lĩnh vực được phân công có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm pháp luật, sử dụng rượu bia trong giờ làm việc, vi phạm việc chấp hành quy định trong giờ hành chính và việc chấp hành kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên,... hoặc không hoàn thành nhiệm vụ, đảng bộ chi bộ không đạt từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

1.6. Bằng khen Thủ tướng Chính phủ:

1.6.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Điều 23, Nghị định số 65 của Chính phủ;
- Khoản 1, Điều 12, Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Khoản 1, Điều 24, Quyết định 01 của UBND huyện Châu Thành.

1.6.2. Điều kiện để xét công nhận:

Năm học 2011 - 2012 được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, liên tiếp 2 năm học: 2012 - 2013, 2013 -2014 đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và liên tiếp 3 năm học: 2014 - 2015, 2015 – 2016, 2016 – 2017 được được Thủ trưởng đơn vị công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có 03 sáng kiến được Hội đồng sáng kiến huyện công nhận.

huyện công nhận.

1.7. Huân chương Lao động hạng ba:

1.7.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Điều 17, Nghị định số 65 của Chính phủ;
- Khoản 2, Điều 12, Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Khoản 1, Điều 25, Quyết định 01 của UBND huyện Châu Thành.

1.7.2. Điều kiện để xét công nhận:

- Năm học 2011 - 2012 được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 05 năm tiếp theo liên tục được Thủ trưởng đơn vị công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (năm học: 2012 - 2013, 2013 – 2014, 2014 - 2015, 2015 – 2016, 2016 – 2017) và trong thời gian 5 năm này có 02 sáng kiến được cấp tỉnh công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi tỉnh.

- Điểm c, Khoản 2, điều 12 Quyết định số 12 của UBND tỉnh quy định: trong một năm chỉ đề nghị một hình thức khen thưởng cấp nhà nước hoặc chiến sĩ thi đua cấp toàn quốc.

2. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với tập thể:

2.1. Danh hiệu tập thể Lao động tiên tiến:

2.1.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Điều 6, Thông tư số 07 của Bộ Nội vụ;
- Khoản 2, Điều 10, Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Điều 14, Quyết định 01 của UBND huyện Châu Thành.

2.1.2. Điều kiện để xét công nhận:

- Có đăng ký danh hiệu thi đua từ Lao động tiên tiến trở lên;
- Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

2.2. Danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc:

2.2.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Khoản 2, Điều 10, Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01 của UBND huyện Châu Thành.

2.2.2. Điều kiện để xét công nhận:

- Có đăng ký danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;
- Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"; Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

2.3. Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Chủ tịch UBND tỉnh:

2.3.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Khoản 2, Điều 13, Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Khoản 2, Điều 23, Quyết định số 01 của UBND huyện Châu Thành.

2.3.2. Điều kiện để xét công nhận:

- 02 năm học liên tiếp: 2015 - 2016 và 2016 - 2017 đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc. (*Nhưng phải năm học 2015 - 2016 chưa được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*).

2.4. Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

2.4.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

Khoản 4, Điều 15, Thông tư số 35 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.4.2. Điều kiện để xét công nhận:

- Được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đề nghị.
- Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện xét chọn 01 đơn vị dẫn đầu, tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt” của mỗi cấp học trong tỉnh để đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, tặng Cờ thi đua.

2.5. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

2.5.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Khoản 3, Điều 23, Nghị định số 65 của Chính phủ;
- Khoản 1, Điều 12, Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Khoản 3, Điều 24, Quyết định số 01 của UBND huyện Châu Thành.

2.5.2. Điều kiện để xét công nhận:

Năm học 2011 - 2012 được Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, liên tiếp 5 năm học 2012 - 2013 đến năm học 2016 - 2017 đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

2.6. Huân chương Lao động hạng ba:

2.6.1. Các căn cứ quy định tiêu chuẩn để xét, công nhận:

- Điều 17, Nghị định số 65 của Chính phủ;
- Khoản 2, Điều 12, Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh;
- Khoản 2, Điều 25, Quyết định số 01 của UBND huyện Châu Thành.

2.6.2. Điều kiện để xét công nhận:

- Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên;
- Năm học 2011 - 2012 được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, liên tiếp 5 năm học: 2012 - 2013, 2013 - 2014, 2014 - 2015, 2015 - 2016, 2016 - 2017 đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc. Trong 5 năm học này có 02 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và 02 Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

3. Quy trình xét thi đua:

3.1. Quy trình:

- Khoản 2, Điều 11 Quyết định số 12 của UBND tỉnh quy định quy trình xét danh hiệu thi đua:

- + Xét danh hiệu thi đua thấp trước để làm cơ sở xét danh hiệu thi đua cao hơn.
- + Thông qua Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp xét chọn bằng hình thức bỏ phiếu kín.
- + Đối với danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Chiến sĩ thi đua tỉnh”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, các sáng kiến phải được Hội đồng xét duyệt sáng kiến thi đua các cấp xét công nhận trước khi đưa ra Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp họp xét.

Như vậy, kết thúc năm học cá nhân, tập thể viết và thông qua thành tích với tập thể Tổ - Khối xem xét, bình bầu; Hội đồng thi đua khen thưởng của trường họp xét, sau đó tổng hợp biên bản, hoàn thành hồ sơ trình Hiệu trưởng lập bản đề nghị và hoàn tất toàn bộ hồ sơ theo quy định để nộp về Hội đồng thẩm định kết quả thi đua, khen thưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện ngay ngày trường lên thẩm định kết quả.

Các đơn vị khi tiến hành xét thi đua phải chú trọng thành tích trên cơ sở kế hoạch và chỉ tiêu đăng ký của cá nhân ngay từ đầu năm học đảm bảo tính khách quan để xét, danh hiệu càng cao thì thành tích phải càng nổi trội trong đơn vị, có so sánh với năm học trước. (*không xét thi đua theo số lượng để đạt tỉ lệ tối đa nếu thành tích chưa nổi trội*)

Việc bình xét danh hiệu thi đua, khen thưởng khi kết thúc năm học được tiến hành theo trình tự sau: Bình xét danh hiệu thi đua trước, hình thức khen thưởng sau; bình xét cá nhân trước, tập thể sau; bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thứ tự từ thấp đến cao như: danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đối với

cá nhân; Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc đối với tập thể; hình thức khen thưởng Bằng khen UBND tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động.

3.2. Nguyên tắc:

- Tại Điều 2, Quyết định số 12 của UBND tỉnh Trà Vinh; Điều 2, Quyết định 01 của UBND huyện Châu Thành quy định nguyên tắc thi đua, khen thưởng:

+ Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua và có đăng ký thi đua.

+ Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là Chủ tịch Hội đồng thi đua khen thưởng cấp mình.

+ Khen thưởng thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cấp cơ sở, cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.

+ Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

+ Đôi với khen thưởng, khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

- Đồng thời, Điều 3, Thông tư số 35 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nguyên tắc bình xét thi đua, khen thưởng quy định:

+ Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoặc thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đơn vị tham dự.

+ Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, Huân chương các hạng phải đạt từ 70% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số người tham gia họp hoặc được xin ý kiến.

4. Hồ sơ đề nghị xét thi đua khen thưởng:

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện quy định hồ sơ đề nghị thẩm định kết quả thi đua, khen thưởng đối với các trường trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện như sau:

1. Tờ trình;

2. Danh sách đề nghị kèm theo tờ trình (*Theo mẫu qui định*), danh sách đề nghị khen thưởng được xếp theo thứ tự từ danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Bằng khen cá nhân, Tập thể Lao động tiên tiến, bằng khen tập thể,....

3. Biên bản họp xét thi đua: thể hiện đầy đủ nội dung và diễn biến cuộc họp (theo mẫu).

4. Quyết định thành lập Hội đồng Thi đua khen thưởng của đơn vị.

5. Quyết định và kèm danh sách công nhận việc đánh giá xếp loại công chức, viên chức năm học 2016 - 2017 của Thủ trưởng đơn vị.

6. Báo cáo thành tích cá nhân, tập thể (*theo mẫu*);

7. Sáng kiến, Tóm tắt sáng kiến (*theo mẫu*);
8. Tóm tắt thành tích đạt được (*theo mẫu*);
9. Các tóm tắt thành tích (*theo mẫu*);
10. Các hồ sơ minh chứng kèm theo để xét thi đua.

5. Thời gian, địa điểm gửi hồ sơ đề nghị:

- Thời gian gửi hồ sơ đề nghị xét thi đua khen thưởng về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo lịch thẩm định kết quả thi đua năm học 2016 - 2017.
- Nơi nhận hồ sơ: gửi trực tiếp đến Thầy Triệu - phụ trách thi đua, khen thưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

6. Các văn bản, biểu mẫu về Thi đua khen thưởng:

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện sẽ gửi các văn bản biểu mẫu chính thức gửi qua hộp thư điện tử của các đơn vị trường.

II. ĐỀ NGHỊ KỶ NIỆM CHƯƠNG VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC:

- Theo Điều 27, Thông tư số 35 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” thực hiện theo quy định tại Quyết định số 26/2005/QĐ-BGD&ĐT ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và Quyết định số 27/2005/QĐ-BGD&ĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 29 tháng 8 năm 2005 về việc ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” và các quy định sau:

1. Cá nhân có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 25 năm trở lên đối với nam và đủ 20 năm trở lên đối với nữ, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn thời gian quy định tại Khoản 1 Điều này là 05 năm.

3. Cá nhân có đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này nhưng bị kỷ luật từ hình thức khiển trách đến dưới hình thức kỷ luật buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” tính từ thời điểm xóa kỷ luật. Thời gian thi hành kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

- Ngoài ra, các đơn vị cần lưu ý:

+ Việc ký xác nhận danh sách đề nghị kỷ niệm chương, Thủ trưởng các đơn vị cần lưu ý ghi rõ vào cuối danh sách “Cam đoan các cá nhân trên chưa được nhận Huy chương hoặc Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục lần nào”.

+ Các đơn vị tiến hành xét và trình hồ sơ về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 30/11/2017.

III. CHẤM SÁNG KIẾN THI ĐUA NĂM HỌC 2016 - 2017 ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO:

1. Đối tượng, tiêu chuẩn:

- Cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên đang công tác tại các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, PTDTNT-THCS thuộc diện được xét thi đua khen thưởng cuối năm học 2016 - 2017 đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên đang công tác tại trường Mầm non, Tiểu học, THCS, PTDTNT-THCS trong huyện thuộc diện được xét thi đua khen thưởng đang phấn đấu để được xếp loại công chức, viên chức cuối năm học 2016 - 2017 đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đã được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen thì đề nghị Hội đồng chấm sáng kiến của tỉnh chấm, công nhận sáng kiến để tiếp tục phấn đấu chuẩn bị đủ điều kiện cho thời gian tới trình Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng ba.

- Các trường hợp đã đạt một số thành tích trong năm học 2016 - 2017 được tính là sáng kiến áp dụng khi xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và chiến sĩ thi đua cấp tỉnh được quy định tại Khoản 2, Điều 10 và Điều 11 Thông tư số 35 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và đã được UBND tỉnh chấp thuận tại công văn số 734/UBND-TH ngày 14/3/2016 thì không thực hiện chấm sáng kiến để xét thi đua trong năm học này.

2. Hồ sơ gửi về Hội đồng chấm sáng kiến thi đua của huyện:

- 01 sáng kiến đóng cuốn theo quy định.
- 01 tờ trình (Kèm theo 05 bản phụ lục) theo qui định

2.2. Hồ sơ chấm sáng kiến cấp tỉnh:

- 02 sáng kiến thực hiện theo qui định.
- 01 đơn yêu cầu công nhận sáng kiến (theo Hướng dẫn 219/HĐ-HĐXDSK ngày 26/10/2016 của Hội đồng xét duyệt sáng kiến thi đua tỉnh)
- 15 bản báo cáo tóm tắt sáng kiến (theo mẫu 1 trang của Hướng dẫn 219/HĐ-HĐXDSK ngày 26/10/2016 của Hội đồng xét duyệt sáng kiến thi đua tỉnh) xếp theo thứ tự như danh sách đề nghị.

2.3. Hồ sơ đề nghị công nhận có thành tích được tính là sáng kiến:

- Đối với sáng kiến cấp cơ sở: 01 bản phô tô giấy chứng nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên hoặc quyết định phân công bồi dưỡng học sinh và giấy chứng nhận học sinh đạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi cấp tỉnh do giáo viên trực tiếp bồi dưỡng. Riêng giáo viên công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có học sinh đạt giải trong các kỳ thi cấp huyện trở lên.

- Đối với sáng kiến cấp tỉnh: 02 bản phô tô: giấy chứng nhận giáo viên đạt giải nhất, nhì, ba trong các hội thi do cấp tỉnh, Bộ tổ chức hoặc quyết định phân công bồi dưỡng và giấy chứng nhận học sinh đạt giải nhất, nhì, ba hoặc Huy chương vàng, bạc, đồng trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế do giáo viên trực tiếp bồi dưỡng.

2. Thời gian:

Các đơn vị gửi hồ sơ đề nghị chấm sáng kiến về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện vào đầu tháng **6/2017 (có lịch thông báo cụ thể sau)**, gửi trực tiếp cho thầy Nguyễn Văn Triệu phụ trách Thi đua-Khen thưởng của ngành).

Phòng Giáo dục và Đào tạo **không** chịu trách nhiệm đối với các đơn vị gửi hồ sơ đề nghị xét thi đua khen thưởng, đề nghị Kỷ niệm chương và đề nghị chấm sáng kiến năm học 2016 - 2017 gửi trễ, gửi không đầy đủ hồ sơ theo quy định và không chấp nhận bổ sung thành tích hoặc bổ sung hồ sơ do thực hiện chưa đầy đủ theo hướng dẫn.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện công tác xét thi đua khen thưởng năm học 2016 - 2017, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, yêu cầu Hiệu trưởng các trường trực thuộc quan tâm triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức để biết và thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, có gì chưa rõ các đơn vị liên hệ với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện để được hướng dẫn thêm./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- LĐ Phòng GD&ĐT;
- Bộ phận thi đua Phòng GD&ĐT huyện;
- Các Bộ phận CM Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Minh Hiền